

Số: 43/2020/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 21 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 153/2020/TLST- DS ngày 01 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Ng, sinh năm 1975.

Trú tại: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị K, sinh năm 1968

Ông Nguyễn V, sinh năm 1967

Cùng trú tại: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị K và anh Nguyễn V có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ng số tiền 84.000.000 (Tám mươi bốn triệu) đồng. Thời gian trả kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Không tính lãi suất chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.100.000 đồng. Bà Lê Thị K và ông Nguyễn V có nghĩa vụ liên đới nộp 1.050.000 (Một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Ng có nghĩa vụ nộp 1.050.000 (Một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng, được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000157 ngày

18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri hoàn lại cho bà Ng số tiền 1.050.000 (Một triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000157 ngày 18/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng